

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2017/HSST.

Ngày 15.11.2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Pọm và bà Nguyễn Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Lường Văn Doan - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2017/HSST ngày 20 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn H**; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1991.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12.

Con ông: Lường Văn P; sinh năm: 1970

Con bà: Lường Thị H; sinh năm: 1974.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 24/4/2017, đang chấp hành án phạt tù tại Bản án số: 164/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 08/9/2017 bị cáo được trích xuất từ Trại tạm giam Noong Bua Công an tỉnh Điện Biên đến Nhà tạm giữ Công an huyện Tuần Giáo, hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Họ và tên: Lò Thị V; sinh năm: 1974.

Trú tại: Bản N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên (có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lường Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng tháng 4/2016, Lường Văn H có làm quen với chị Lò Thị V thông qua một người bạn tên H, trú tại bản N, thị trấn T. Quá trình quen biết H thường xuyên đến nhà chị V chơi. Khoảng giữa tháng 7/2016, H xuống S chơi và đã nảy sinh ý định về T lừa đảo chiếm đoạt xe máy của chị V. Để thực hiện hành vi chiếm đoạt của mình, đến tối ngày 19/7/2016, Lường Văn H đã gọi điện thoại cho chị V hỏi mượn xe máy của chị V để về Điện Biên giải quyết công việc và được

chị V đồng ý. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày H bắt xe từ thành phố Sơn La về huyện T. Khoảng 01 giờ sáng ngày 20/7/2016 thì xe về đến T, H vào nhà chị V để ngủ. Đến 05 giờ sáng ngày 20/7/2016, H dậy chuẩn bị về Điện Biên, chị V có giao xe và giấy tờ xe cho H và hẹn H cuối ngày đem xe về trả. Sau khi mượn được xe, H đi thẳng lên thành phố Đ chơi. Khoảng 17 giờ ngày 20/7/2016, chị V có gọi điện thoại cho H hỏi khi nào về? H nói dối là chưa xong việc nên chưa về được. Những ngày hôm sau, chị V nhiều lần gọi điện thoại cho H hỏi khi nào về? H vẫn nói dối là do chưa xong việc nên chưa về được. Ngày 24/7/2016, H một mình điều khiển xe máy của chị V từ Điện Biên xuống thành phố S chơi. Khoảng 15 giờ cùng ngày H đến thành phố S và mang xe của chị V đi cầm cố tại hiệu cầm đồ gần cổng trường Đại học T được 9.000.000đ, H dùng tiền cầm cố xe để tiêu xài cá nhân. Sau khi cầm cố xe được khoảng 1 tuần, do đã tiêu hết tiền và cũng không có tiền chuộc lại xe nên H nảy sinh ý định bán xe. Lường Văn H ra quán nước gần khu tổ hợp bơi lội vào trường Đại học T, lúc này tại quán có vài người ngồi uống nước, H nói trước mọi người là: “Tôi có xe máy muốn bán, có ai mua xe máy cũ không”? Trong quán nước có một người đàn ông tự giới thiệu tên là K, chuyên mua xe máy cũ hỏi H: “Xe thế nào, có giấy tờ gì không?”. H nói Khôi ngồi đợi và đi vào hiệu cầm đồ chụp ảnh chiếc xe máy đưa ra cho K xem. Xem xong K trả giá chiếc xe là 11.000.000đ, H đồng ý bán. K đưa trước cho H 10.000.000đ để H đi chuộc xe máy trong hiệu cầm đồ, H cầm tiền vào chuộc xe hết cả gốc và lãi là 9.400.000đ. Sau khi chuộc được xe H mang xe và giấy tờ ra cho K. K viết giấy mua bán xe cho H ký và trả nốt cho H số tiền 1.000.000đ còn lại. Khi mua bán xe H chỉ nói với K là xe của vợ H do cần tiền nên bán. Khi bán được xe H đi về phòng trọ. Sau khi H bán xe được khoảng ba ngày chị Lò Thị V có gọi điện hỏi H đang ở đâu, H nói với chị V, H đang ở Sơn La và cho chị V địa chỉ nơi mình ở. Sau khi biết địa chỉ, chị V cùng Cà Văn C (em trai họ chị V) xuống chỗ H tại thành phố S để hỏi về chiếc xe máy. H nói dối chị V: “Em cho bạn mượn về quê chưa kịp lên” và bảo chị V cứ về nhà trước đi mai có người mang xe lên tận nhà. Sau khi chị V đi về, H tắt điện thoại, thay sim và không liên lạc với chị V nữa. Tháng 4/2017 thì H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên bắt và khởi tố về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong vụ án khác và bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 07 tháng tù. Đến ngày 08/9/2017, Lường Văn H được trích xuất và từ Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuần Giáo để điều tra làm rõ hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Ngày 11/8/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số: 128/QĐ-TCĐGTS. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 35 ngày 14/8/2017, Hội đồng định giá tài sản huyện Tuần Giáo kết luận 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave S, màu sơn Đen - Trắng, đăng ký lần đầu ngày 10/4/2012, xe đã qua sử dụng có giá trị là 11.900.000đ (*bảy triệu chín trăm chín mươi lăm nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số: 93/QĐ-VKS-HS ngày 19/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Lường Văn H về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Tại đơn đề nghị bà Lò Thị V trình bày: Vào sáng ngày 20/7/2016 tôi có cho Lường Văn H trú tại: Bán N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên mượn 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave S, màu sơn Đen - Trắng, biển số: 27Z1-0000, xe đăng ký vào ngày 10/4/2012 và mang tên tôi (Lò Thị V). Khi mượn xe H nói mượn một ngày, nhưng thực tế H đã lừa tôi để chiếm đoạt xe máy trên. Hiện nay H đã bán xe máy của tôi lấy tiền tiêu sài cá nhân hết, do vậy tôi yêu cầu₂ H bồi thường thiệt hại xe máy cho tôi theo

Bản kết luận định giá tài sản ngày 14/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tuần Giáo, giá trị còn lại là 11.900.000đ (*mười một triệu chín trăm nghìn đồng*). Về phần hình phạt tôi đề nghị xét xử H nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của Bản án số: 164/2017/HSST ngày 12/7/2017 đối với bị cáo. Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 357, Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho chị Lò Thị V giá trị xe máy là 11.900.000đ (*mười một triệu chín trăm nghìn đồng*). Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, đề nghị miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của bị cáo, người bị hại và Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn H đã khai và thừa nhận: Khoảng tháng 4/2016 bị cáo làm quen với chị Lò Thị V và thường xuyên đến nhà chị V chơi. Để đặt được mục đích chiếm đoạt tài sản của mình, bị cáo H đã sử dụng thủ đoạn gian dối, mượn xe máy cùng giấy tờ xe máy của chị V vào ngày 20/7/2016. Sau khi dùng thủ đoạn gian dối mượn được xe máy của chị V bị cáo mang bán cho một người có tên là K được số tiền là 11.000.000đ (*mười một triệu đồng*), bị cáo đã tiêu hết số tiền trên. Ngày 24/4/2017 bị cáo bị bắt và khởi tố về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong vụ án khác. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với đơn đề nghị và lời khai của người bị hại; biên bản nhận dạng và danh sách ảnh những người đưa ra để nhận dạng; bản kết luận giá trị tài sản ngày 14/8/2017 giá trị xe máy là 11.900.000đ (*mười một triệu chín trăm nghìn đồng*), cũng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố đối với bị cáo. Tại phần tranh luận bị cáo Lương Văn H hoàn toàn nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về phần tội danh. Do đó Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi của bị cáo Lương Văn H đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Bởi vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo theo tội danh, khoản và điều luật nêu trên là hoàn toàn chính xác.

Xét tính chất vụ án thấy: Bị cáo Lương Văn H phạm tội ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của chị Lò Thị V, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện T nói chung, tỉnh Điện Biên nói riêng. Bị cáo thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản một mình ngoài ra không còn ai khác. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Nên hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự. Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Từ nhỏ sống phụ thuộc gia đình, được gia đình nuôi học hết lớp 12 sau đó nghỉ học ở nhà lao động sản xuất. Ngày 12/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt 07 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 22/8/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuần Giáo khởi tố về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật.

Bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại Bản án số: 164/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Căn cứ khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ tổng hợp với hình phạt bản án mới thành hình phạt chung đối với bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 139 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo đang sống phụ thuộc vào gia đình, không có nghề nghiệp, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội và đề nghị xử phạt: Bị cáo Lương Văn H mức hình phạt từ 15 tháng đến 18 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người đàn ông tên K, bị cáo khai đã mua chiếc xe máy bị cáo chiếm đoạt. Do bị cáo không biết địa chỉ của Khôi ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã ra thông báo truy tìm nhưng không xác định được Khôi ở đâu và cũng không thu được xe máy là tang vật của vụ án, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét về phần dân sự: Chị Lò Thị V yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại giá trị xe máy theo theo kết luận định giá tài sản là 11.900.000đ (*mười một triệu chín trăm nghìn đồng*). Xét thấy yêu cầu bồi thường thiệt hại của chị V là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 357, Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn H 15 (*mười lăm*) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 07 tháng tù của Bản án số: 164/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, buộc bị cáo Lương Văn H phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 22 (*hai mươi hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giam (24/4/2017).

3. Về phần dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 357, Điều

584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho chị Lò Thị V số tiền là: 11.900.000đ (mười một triệu chín trăm nghìn đồng).

“Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền thực hiện theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự”

“Trường hợp bản án đã có hiệu lực pháp luật. Người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

5. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

Bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/11/2017).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Việt Hương

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Việt Hương